TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 28 – 02 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chọn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Minh Cảnh và bà Nguyễn Ngọc Duyên

Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn Út B, sinh ngày 21/11/1993 tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn A, sinh năm 1950 và bà Trần Thu V, sinh năm 1952; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2018 cho đến nay (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành T:

1. Bà Phan Ba N, sinh năm 1960 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ A, Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1978 (Có đơn xin vắng mặt);

3. Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1984 (Có đơn xin vắng mặt);

4. Anh Phan Thanh L, sinh năm 1988 (Có đơn xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn Ây E, sinh năm 1966 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Trịnh Quốc T, sinh năm 1968 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 (Vắng mặt);

2. Ông Cao Anh D, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, Kiên Giang.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện T, tỉnh An Giang.

4. Bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1964 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 30/9/2018, Đinh Văn Út B, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68A – 011.94 (xe của Trịnh Quốc T, ngụ Khu phố C, thị trấn T, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang) lưu thông trên Quốc lộ 63 hướng từ Thứ Bảy, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đi thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Bình điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi, đồng thời lúc này có ánh sáng đèn hai bên nhà dân chiếu ra và kính chắn gió bị ẩm ướt, tầm quan sát khi ngồi trong xe bị hạn chế. Bình không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe, Bình dùng tay phải lau kính chắn gió, còn tay trái giữ vô lăng. Cùng lúc này, ông Nguyễn Thành T (sinh năm 1960, ngụ Khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang) đi bộ từ dưới mé sông lên bờ, mặt quay về hướng Thứ Ba, lưng quay về hướng Thứ Bảy. Khi ông T đi đến gần tim lộ thì xe do Đinh Văn Út B điều khiển đụng trúng vào người ông T, làm ông T văng lên nắp ca pô xe, rơi xuống đường. Hậu quả làm ông Nguyễn Thành T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 898/KL-KTHS ngày 10/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Nguyễn Thành T, nguyên nhân chết do chấn thương sọ não nặng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đã thu giữ 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại FORTUNER, màu bạc, Biển kiểm soát 68A-011.94, bị hư hỏng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 68A-011.94 tên Trịnh Quốc T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô số

0872118 cấp ngày 31/12/2016; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô số 003348630 cấp ngày 29/12/2017; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 40025156 cấp ngày 25/12/2014; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KC 3859556 cấp ngày 24/10/2017; 01 (một) hóa đơn giá trị gia tăng dịch vụ đăng kiểm xe cấp ngày 25/4/2016; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 910185006631 có giá trị đến ngày 26/7/2023 tên Đinh Văn Út B; 01 (một) chiếc dép bên phải, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng) và 01 (một) chiếc dép bên trái, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trịnh Quốc T: 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, số loại FORTUNER, màu bạc, Biển kiểm soát 68A-011.94, bị hư hỏng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 68A-011.94 tên Trịnh Quốc T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô số 0872118 cấp ngày 31/12/2016; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô số 003348630 cấp ngày 29/12/2017; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 40025156 cấp ngày 25/12/2014; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KC 3859556 cấp ngày 24/10/2017; 01 (một) hóa đơn giá trị gia tăng dịch vụ đăng kiểm xe cấp ngày 25/4/2016.

Quá trình điều tra, ông Trịnh Quốc T tự nguyện thay bị cáo Đinh Văn Út B bồi thường xong cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng. Bị cáo Đinh Văn Út B bồi thường thêm cho gia đình bị hại 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng). Ông Trịnh Quốc T và đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 04/CTr-VKS ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đinh Văn Út B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Ây E có ý kiến: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo Đinh Văn Út B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về biện pháp tư pháp, áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép bên phải, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc dép bên trái, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng). Trả lại cho Đinh Văn Út B 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 910185006631 có giá trị đến ngày 26/7/2023 tên Đinh Văn Út B.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận tự bồi thường xong, nên miễn xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã hối hận nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 30/9/2018, Đinh Văn Út B, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68A – 011.94 lưu thông trên Quốc lộ 63 hướng từ Thứ Bảy, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đi thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, B điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi, đồng thời lúc này có ánh sáng đèn hai bên nhà dân chiếu ra và kính chắn gió bị ẩm ướt, tầm quan sát khi ngồi trong xe bị hạn chế. B không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe, B dùng tay phải lau kính chắn gió, còn tay trái giữ vô lăng tiếp tục điều khiển xe (vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ 2008 và vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định các trường hợp phải giảm tốc độ). Cùng lúc này, ông Nguyễn Thành T (sinh năm 1960, ngụ Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang) đi bộ từ dưới mé sông lên bờ, mặt quay về hướng Thứ Ba, khi ông T đi đến gần tim lộ thì xe do Đinh Văn Út B điều khiển đụng trúng vào người ông T, làm ông T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, truy tố bị cáo Đinh Văn Út B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét về tính chất mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm

hại đến tính mạng của người khác, bị cáo đã được trang bị kiến thức cơ bản về luật giao thông đường bộ, có giấy phép lái xe hạng C, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng bị cáo đã thiếu ý thức trong việc điều khiển xe ô tô và lấn sang phần đường bên trái, dùng một tay để lái xe là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng vẫn thực hiện không nghĩ đến hậu quả là làm thiệt hại đến tính mạng của người bị hại. Nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến bị hại tử vong do lỗi của bị cáo không tuân thủ đúng quy định của luật khi tham gia giao thông. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra biết ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong; gia đình bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình Sự khi cân nhắc mức hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử bị cáo ở mức án tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo về mức hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ như Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến ngày bị cáo đi chấp hành án.

Đồng thời hủy bỏ mọi biện pháp ngăn chặn đang áp dụng đối với bị cáo, tại thời điểm bị cáo chấp hành án.

[8] Về hình phạt bổ sung và biện pháp tư pháp:

Xét thấy bị cáo làm nghề lái xe nên cần áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình Sự cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 910185006631 cấp ngày 26/7/2018 có giá trị đến ngày 26/7/2023 tên Đinh Văn Út B cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép bên phải, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc dép bên trái, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại, người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã bồi thường xong số tiền 33.000.000đ, không ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Út B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Út B 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn tù được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/02/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo dõi, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến ngày bị cáo đi chấp hành án.

Đồng thời hủy bỏ mọi biện pháp ngăn chặn đang áp dụng đối với bị cáo, tại thời điểm bị cáo chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 5 Điều 260, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 02 (Hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục tạm giữ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 910185006631 cấp ngày 26/7/2018 có giá trị đến ngày 26/7/2023 tên Đinh Văn Út B cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc dép bên phải, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc dép bên trái, loại dép quai kẹp, màu đen, trên quai dép có in chữ GIDA (đã qua sử dụng).

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 02 ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại, bị cáo và người

liên quan đã bồi thường xong số tiền 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng), không ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Đinh Văn Út B nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, ông Ây E có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Trại tạm giam bị cáo;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Chọn